|  |  |
| --- | --- |
| **${company}.**  *${company\_name\_es}*  -----o0o-----  Số: ${code}/LX | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  *Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*  ***SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM***  *Independence – Freedom – Happiness.*  -----o0o----- |

*Hà Nội,**ngày ${day} tháng ${month} năm ${year}*

**HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**

*LABOUR CONTRACT*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Chúng tôi, một bên là Ông/Bà: | **${fullname}** | Quốc tịch: ${nationality} |
| *We are from one side, Mr/Mrs:* |  | *Nationality* |

Sau đây được gọi là người sử dụng lao động *(here after called as employer)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Chức vụ: | **${signer\_position}** | Điện thoại: ${signer\_phone} |
| *Position* |  | *Telephone* |

Đại diện cho: **${company}.**

*On behalf of*

Địa chỉ/ *Address*: ${company\_address}

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Và một bên là Ông/Bà: | **${staff}** | Quốc tịch: ${staff\_nationality} |
| *And from the other side, Mr/Mrs* |  | *Nationality* |

Sau đây được gọi là người lao động *(here after called as labour)*

Sinh ngày: ${birthday} Tại: ${domicile}

*Date of birth At:*

Địa chỉ thường trú/ *Resident address:* ${staff\_address}

Nguyên quán/ *Domicile*: ${domicile}

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Số CCCD: ${id\_card\_no} | Cấp ngày: ${issued\_on} | Tại: ${issued\_at} |
| *ID card No* | *Issued on* | *At* |

Đồng ý ký hợp đồng và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

*Agree to sign this agreement and engage to satisfy the following provisions*

**Điều 1: Thời hạn và công việc thỏa thuận**

***Articcle 1: Period and agreement job***

* 1. Loại Hợp đồng lao động**:** ${type\_contract}

*Type of labour contract*

Từ ngày/ From: ${valid\_from} ${desc\_valid\_to} ${valid\_to}

* 1. Địa điểm làm việc: ${company\_lowercase}

*At work site*

* 1. Chức danh chuyên môn/ *Qualitication*: ${qualification}
  2. Công việc phải làm/ *Duties*: Lái xe, các công việc liên quan đến xe ô tô và giao nhận hàng hóa. Công việc người lao động được phân công, đảm trách hoặc điều chuyển công việc phù hợp với quy định, nội quy làm việc của Công ty **(nếu có thay đổi hoặc điều chuyển sẽ thể hiện bằng phụ lục hợp đồng hoặc quyết định điều chuyển công tác).**.

**Điều 2: Chế độ làm việc**

***Article 2: Working regime***

* 1. Thời gian làm việc/ *Time working*: Theo lịch chạy xe và lệnh điều động của ban điều vận hoặc lệnh điều động của quản lý trực tiếp
  2. Được cấp phát những dụng cụ làm việc: 02 bộ đồng phục và dụng cụ theo yêu cầu của công việc được giao.

*Equipments to be provide*

**Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi của người lao động:**

***Article 3: Obligation and rights of employee***

* 1. Quyền lợi *(Righs and benefits*):

3.1.a Công ty áp dụng hệ thống KPI để trả lương theo tháng áp dụng cho các khoản: Phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp đặc thù, phụ cấp công việc, phụ cấp năng suất, phụ cấp lái xe, phụ cấp khác và xét tăng lương, thưởng các ngày Lễ, Tết, lương tháng 13….

*The Company will apply KPI systerm to pay monthly salary for the following items: Responsibility allowance, Particcular allowances, Job allowance, Productivity allowance, Driver allowance, Other allowance and consideration increase salary and bonus at the Holiday and New year,13 months salary…..*

3.1.b Mức lương căn cứ đóng bảo hiểm: **${basic\_salary}** **VNĐ/tháng**

*Basic salary or wage*

3.1.c Phụ cấp và trợ cấp bao gồm/ *Allowances include*

${allowance\_block}

\* ${name} *${name\_es}:* **${expense} ${type\_allowance}**

${/allowance\_block}

${text\_block}

**${text}**

${/text\_block}

**(Phụ cấp trách nhiệm, phụ cấp đăc thù công việc, phụ cấp điện thoại, phụ cấp khác được chi trả tùy theo công việc được giao, nếu người lao động được điều chuyển làm công việc khác không được hưởng các phụ cấp nêu trên thì khoản phụ cấp này sẽ tự động cắt giảm).**

3.1.d Các khoản phụ cấp phát sinh khác/*Other Incurred Allowances*: Các khoản phụ cấp phát sinh khác

sẽ được hưởng theo Nội quy, quy định của Công ty, Chi nhánh Công ty.

*Other Incurred allowances will be entitled to the internal rules and regulations of the Company and the Company's Branch.*

3.1.e Hình thức trả lương/ *Salary payment term*

- Lương khoán chuyến được chi trả theo các quyết định hiện hành

*The salary for the trip is paid according to the current decision.*

- Lương của người lao động được Chuyển khoản vào tài khoản cá nhân*.* 01 Lần vào ngày 30 hàng tháng

*Salaries of employees transferred into accounts personal. 01 times on the 30th of every month.*

3.1.g Tiền thưởng/ *Bonuses* Tùy thuộc vào hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp, có thể được xem xét thưởng quý,thưởng lễ tết nhưng không quá 05 tháng lương*.*

3.1.h Chế độ nâng lương:Theo hệ thống đánh giá hiệu quả công việc của người lao động do Công ty ban hành

*Labour protection equipments*

3.1.i Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết): Theo quy định của Công ty và luật lao động hiện hành.

*Fully paid day – off (weekend, annual, holiday).*

3.1.k Bảo hiểm xã hội và bảo hiểmYtế: Theo luật lao động hiện hành.

*Social insurance*

3.1.l Chế độ đào tạo: Theo quy định và công việc cụ thể

*Remgime for vocationl training*

3.1.m Những thỏa thuận khác: Các khoản phụ cấp nêu trên có thể thay đổi tăng hoặc giảm hoặc không được chi trảtùy thuộc vào công việc được phân công phù hợp với nội quy, quy định của Công ty và Chi nhánh Công ty.

Công ty chi trả tiền công tác phí cho người lao động theo chính sách công tác mà công ty đã ban hành. *Other agreement*: *The above allowances may to increase and decrease or not be paid depending on their assigned tasks in accordance with the rules and regulation of the company and the company branch.The Company pays per diem allowance to the employee according to the travelling policy issued by the company.*

* 1. Nghĩa vụ: *(Obligation)*

3.2.a Hoàn thành những công việc đã cam kết trong hợp đồng

*To fulfill the works undertaken in labour contract*

3.2.b Chấp hành lệnh điều động sản xuất – kinh doanh và hoàn thành tốt nhất công việc được giao.

*To comply with the production requirement and Best done the assigned work*

3.2.c Chấp hành nội quy, quy định về kỷ luật lao động, an toàn vệ sinh lao động, tác phong làm việc.

*To comply with labour discipline, with ruler of labour safety and health ect,work habits.*

3.2.d Cam kết giữ bí mật kinh doanh và bảo mật tài liệu của Công ty và của khách hàng của Công ty, nếu việc tiết lộ bí mật gây thiệt hại cho Công ty hoặc cho khách hàng của Công ty thì phải bồi thường thiệt hại và chịu hình thức xử lý kỷ luật theo quy định của pháp luật và nội quy của Công ty.

*Commit to keep the business secrets and document security of the company and company’s customer. If the secret disclosure damages to company or company’s customer that the labour must pay damages to the company and bear disciplinary froms according to legal rules and company’s regulation.*

3.2.e Đoàn kết nội bộ, hỗ trợ đồng nghiệp hoàn thành nhiệm vụ.

*Unite internality, support colleagues to complete assigned tasks.*

3.2.f Bồi thường vi phạm và vật chất: Người lao động có trách nhiệm đền bù thiệt hại cho Công ty nếu xác định được là người đó gây ra (trực tiếp hoặc gián tiếp) theo nội quy của công ty.

*Compensate for violation and damages: Employee have responsibility to compensate damages for Company if it is defined that damages are caused by employee directly and indirectly under the Company regulation.*

**Điều 4: Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động**

***Articcle 4: Obligations and right of the employer***

* 1. Nghĩa vụ: *Obligations*

4.1.a Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều cam kết trong hợp đồng lao động

*To ensure the job and carry out fully the terms and condition describeb in the Labour contract*.

4.1.b Thanh toán đầy đủ , đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho người lao động theo hợp đồng lao động, *Fully and timely pay for labour’s benefits under the labour contract, labour agreement(if any).*

* 1. Quyền hạn *(Rights):*

4.2.a Điều hành người lao động hoàn thành công việc theo hợp đồng (bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc.)

*To control the employee in order to fulfill their job under the labour contract (work disposal, work transferring, job).*

4.2.b Tạm hoãn, chấm dứt hợp đồng lao động, kỷ luật người lao động theo quy định của pháp luật, thỏa ước laođộng tập thể.

*Temporarily suspend the employee`s job terminate the labor contract and apply discipline to the employee according to labor Laws and regulations, Collective Agreement(if any) and Company regulations.*

**Điều 5. Điều khoản thi hành**:

***Article 5: Implementations provisions***

* 1. Những vấn đề về lao động không ghi trong hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của thỏa ước lao động tập thể, trường hợp chưa có thì áp dụng theo nội quy công ty,nội quy chi nhánh công ty & quy định của luật lao động hiện hành.

*Other issues that not be decribeb in this agreement shall be applied in Colletive Agreement, in case there* *has not been the Collective Agreement yet, the regulations of Labor Laws shall be applied.*

* 1. Hợp đồng này hết hiệu lực khi hết hạn hợp đồng hoặc khi 1 trong 2 bên vi phạm các quy định trong hợp đồng *(*Mọi công nợ phải được hai bên thanh toán đầy đủ và giải quyết khi hợp đồng hết hiệu lực*).*

*This contract shall be made invalid after finish specified term or one or both side violate the contract ( All liabilitiesmust be fully paid by both parties and resolved the contract expire’s if any).*

* 1. Hợp đồng được làm thành 02 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 01 bản và có hiệu lực từ ngày của hợp đồng.

*This contract shall be made in two versions with the same value, each side shall keep one copy and the* *contract shall be effective from the contract date.*

* 1. Hợp đồng này làm tại ${company\_lowercase}.

*This agreement signed at ${company\_name\_es1}.*

|  |  |
| --- | --- |
| **Người lao động**  ***Employee***  **${staff}** | **Người sử dụng lao động**  ***Employer***  **${fullname}** |

|  |  |
| --- | --- |
| **${company}.**  *${company\_name\_es}*  -----o0o-----  Số: ${codeAppendix} | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  *Độc lập - Tự do - Hạnh phúc*  ***SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM***  *Independence – Freedom – Happiness.*  -----o0o----- |

*Hà Nội,**ngày ${day} tháng ${month} năm ${year}*

**PHỤ LỤC HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG**

*(APPENDIX TO THE LABOR CONTRACT)*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Chúng tôi, một bên là Ông/Bà: | **${fullname}** | Quốc tịch: ${nationality} |
| *We are, from one side, Mr/Mrs:* |  | *Nationality* |

Chức vụ: **${signer\_position}**

*Position*

Đại diện cho: **${company}.**

*On behalf of*

Địa chỉ: ${company\_address}

Address

Và một bên là Ông/Bà: **${staff}** Quốc tịch: ${staff\_nationality}

*And from the other side, Mr/Mrs Nationality*

Sinh ngày: ${birthday} tại: ${domicile}

*Date of birth month year at*

Nguyên quán/ *Domicile*: ${domicile}

Địa chỉ thường trú: ${staff\_address}

*Permanent address*

Số CMTND: ${id\_card\_no} Cấp ngày: ${issued\_on}  Tại: ${issued\_at}

*ID Card No. issued on ……………… at ………………*

Số sổ lao động (nếu có): cấp ngày......./....../............tại..................

*Labor Book No. (if any) issued on at*

Căn cứ Hợp đồng lao động số: ${code} ký ngày ${sign\_date} và xem xét các lợi ích của người lao động, hai bên cùng nhau thỏa thuận thêm một số nội dung như sau:

*Based on the Labour Contract No:* *${code} signed on ${sign\_date\_es} and the consideration of the employee’s benefits, both parties hereby agree on the additional provisions as follows.*

Nếu có nhu cầu làm việc thêm giờ hoặc đi công tác ngoại tỉnh, Công ty chi trả tiền công tác phí cho người lao động theo chính sách công tác mà Công ty đã ban hành;

*The Company will pay per Diem allowance to the working overtime or go another province employee in accordance to the traveling policy issued by the Company*

**Chế độ khi có ma chay, hiếu hỷ thực hiện theo các trường hợp cụ thể sau:**

*Regulations when there are funerals, mariages according to the forllowing cases:*

Bản thân kết hôn: 1,500,000 vnđ/trường hợp.

*Themselves married*

Quà mừng sinh nhật cho nhân viên: 200,000 vnd/ trường hợp

*Birthday gifts for staff*

Bản thân ốm đau điều trị nội trú từ 03 ngày trở lên: 1,000,000 vnd/trường hợp

*Myself illneass treats inpatient, more 03 days*

Tứ thân phụ mẫu, chồng (vợ), con ốm đau điều trị nội trú từ 03 ngày trở lên (01 quý không quá 02 lần): 1,000,000 vnd/trường hợp

*Their parents, wife or husband, children treat inpatient, more 03 days*

Tứ thân phụ mẫu, vợ hoặc chồng chết, con chết: 2,000,000 vnd/trường hợp

*Their parents, wife or husband, children die*

Bản thân người lao động chết: 5,000,000 vnd/trường hợp

*The Employee die*

Ông bà nội, ngoại, anh, chị em ruột chết: 1,000,000 vnd/trường hợp

*Grandparents, brother,sister died*

Công ty trợ cấp cho người lao động một khoản tiền tương đương 1,500,000 vnd trong trường hợp người lao động sinh con (áp dụng cho cả người lao động nam và nữ);

*The Company will give an allowance of equivalent to VND 1,500,000 to the employee in the event that the employee give a birth to a baby (applied to both male and female staff)*

Ngoài ra, trong trường hợp gia đình người lao động gặp khó khăn thì Ban chấp hành công đoàn có thể đề xuất chi hỗ trợ khó khăn.

Công ty có thể xem xét thưởng vào các dịp Lễ, Tết, tùy thuộc vào kết quả hoạt động kinh doanh của Công ty

*The Company may consider award on the occasion of New Year, Depending on the results of operations of the Company.*

Phụ lục này có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng lao động. Phụ lục này là một bộ phận không tách rời của hợp đồng lao động số: ${code} ký ngày ${sign\_date} được làm thành hai bản có giá trị như nhau, mỗi bên giữ một bản và là cơ sở để giải quyết khi có tranh chấp lao động.

*This appendix is in force from the date signing of Labour contract. This appendix is an integral part of the Labour contract No.* *${code}* *signed on ${sign\_date\_es} and made in two copies of equal validity, each party keeps one copy as the evidence to resolve labour dispute if any.*

|  |  |
| --- | --- |
| **Người lao động**  ***Employee***  **${staff}** | **Người sử dụng lao động**  ***Employer***  **${fullname}** |